| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** |

Bản án số : 66/2017/DS-ST
Ngày : 17-11-2017
V/V tranh chấp hụi.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Bảo Trí
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đặng Văn Bé

Bà Võ Thị Kim Sinh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ái Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý 141/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2017 về "tranh chấp hụi" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2017/QĐXX-ST ngày 18 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ H. Địa chỉ: ấp 1, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

*Bị đơn:* Bà Trần Thị Ngọc P. Địa chỉ: ấp 1, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2017 và ngày 20/9/2017 của bà Nguyễn Thị Mỹ H là nguyên đơn trình bày:* Bà có tham gia hai dây hụi do bà P làm chủ hụi cụ thể như sau:

Dây hụi thứ nhất: Vào ngày 10/09/2014 (AL) bà có tham gia của bà P 02 phần hụi 1.000.000 đồng/tháng, hụi hoa hồng có lãi, hụi có 36 hụi viên. Hụi bắt đầu khui 10/9/2014 (AL) (tháng chín đầu của năm nhuần).

Phần thứ nhất: Bà đã đóng được 26 kỳ hụi, đến kỳ hụi thứ 27, bà hốt 01 phần được số tiền 27.800.000 đồng. Sau khi hốt hụi bà đóng lại được 02 kỳ hụi chết, bà còn nợ lại bà P 7 kỳ hụi chết là 7.000.000 đồng.

Phần thứ hai: bà đã đóng được 30 kỳ hụi với số tiền 23.200.000 đồng, đến kỳ thứ 31 bà chưa kịp hốt hụi thì bà P tuyên bố vỡ hụi nên bà không đóng hụi cho bà P tiếp.

Dây hụi thứ hai: Vào ngày 05/3/2015 (AL) bà có tham gia 02 phần hụi 1.000.000 đồng/tháng, hụi hoa hồng có lãi, hụi có 28 hụi viên. Hụi bắt đầu khui vào ngày 05/3/2015 (AL).

Phần thứ nhất: Bà đã đóng được 19 kỳ hụi, đến kỳ hụi thứ 20, bà hốt hụi được số tiền 21.800.000 đồng. Sau khi hốt hụi bà đóng lại được 02 kỳ hụi chết, bà còn nợ lại bà P 05 kỳ hụi chết số tiền là 5.000.000 đồng.

Phần thứ hai: Bà đã đóng được 21 kỳ hụi với số tiền 11.580.000 đồng, đến kỳ thứ 22 bà chưa kịp hốt hụi thì bà P tuyên bố vỡ hụi vào ngày 24/01/2017 nên bà không tiếp tục đóng hụi cho bà P nữa.

Tổng cộng số tiền bà đóng hụi sống cho bà P của hai dây hụi là 34.780.000 đồng. Sau khi cấn trừ tiền hụi chết mà bà còn nợ bà P là 12.000.000 đồng của hai dây hụi, bà P còn nợ bà số tiền 22.780.000 đồng. Sau đó bà và bà P thỏa thuận mỗi tháng bà P trả cho bà 500.000 đồng nhưng bà P chỉ trả được 3 tháng với số tiền 1.500.000 đồng, bà P còn nợ lại bà 21.280.000 đồng bà đã đòi nhiều lần nhưng bà P không trả. Do bà P đã vi phạm thỏa thuận với bà, nay bà yêu cầu bà P phải trả lại cho bà 21.280.000 đồng tiền hụi, yêu cầu trả một lần, trong thời hạn 02 tháng.

***Tại biên bản hòa giải ngày 11/10/2017 bị đơn bà Trần Thị Ngọc P trình bày:*** Bà thống nhất theo lời trình bày của bà H, bà H có tham gia chơi hụi do bà làm chủ hụi, hiện nay bà còn nợ bà H tổng cộng số tiền của hai dây hụi là 21.280.000 đồng. Nay bà H yêu cầu bà phải trả cho bà H 21.280.000 đồng tiền hụi thì bà đồng ý nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bà xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết số nợ.

Tại phiên toà bà H không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, cũng như không yêu cầu đưa thêm người tham gia tố tụng khác và không có yêu cầu gì khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các chứng cứ của vụ án và kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Thị Mỹ H khởi kiện bà Trần Thị Ngọc P về việc "tranh chấp hụi" được quy định tại các điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà P là bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án căn cứ vào các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bà P.

[2] Về nội dung vụ án: Bà H khởi kiện yêu cầu bà P trả 21.280.000 đồng tiền nợ hụi, không tính lãi thì bà P đồng ý. Tuy nhiên, bà P xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi xong nợ với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng bà H không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin trả dần của bà P là không phù hợp với quy định của pháp luật, do đó cần buộc bà P có trách nhiệm trả cho bà H số tiền nợ hụi là 21.280.000 đồng theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015, khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà H được chấp nhận, bà H không phải chịu án phí. Bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5% giá trị tài sản tranh chấp của 21.280.000 đồng theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử*:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H về việc "tranh chấp hụi" đối với bà Trần Thị Ngọc P.

Buộc bà Trần Thị Ngọc P phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền hụi là 21.280.000 đồng (hai mươi mốt triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, (quyết định) có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc P phải nộp 1.064.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 570.000 (năm trăm bảy mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007788 ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

3. Về kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát huyện
- Chi cục THA dân sự huyện
- Các đương sự
-Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Bảo Trí